

Phát triển Phẩm chất nhân ái cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non thông qua Hoạt động trải nghiệm

Lại Thị Ngọc Duyên

ThS. Trường Đại học Đồng Nai

Received: 24/10/2024; Accepted: 30/10/2024; Published: 5/11/2024

Abstract: In the current context, the quality of compassion is one of the important qualities of students in the field of preschool education. Because, the profession of preschool teacher is a special profession that not only “teaches” but also “educates”, not only “cares” but also “educates”. Developing the quality of compassion for students while they are still in university and have access to practical experience activities is necessary. Because, through experiential activities, they will help them form the necessary qualities of the preschool teacher profession and develop the quality of compassion.

Keywords: Preschool teacher profession, compassion, experiential activities.

1. Đặt vấn đề

Trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo (GD &ĐT), đội ngũ giáo viên mầm non (GVMMN) có vị trí đặc biệt quan trọng; là người thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi. Đây là giai đoạn đầu của quá trình phát triển nhân cách. Đối với các trường sư phạm, giáo dục đạo đức nghề nghiệp lại càng có ý nghĩa quan trọng trong việc giúp sinh viên (SV) hình thành và phát triển các phẩm chất năng lực cần thiết của người giáo viên (GV) tương lai. Với SV ngành GDMN, việc phát triển các phẩm chất là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Giáo dục theo hướng trải nghiệm có ý nghĩa to lớn trong việc tạo điều kiện và cơ hội cho người học được rèn luyện phát triển phẩm chất phù hợp với Chương trình GDPT 2018. Trong đó, phẩm chất nhân ái (PCNA) là một trong những phẩm chất quan trọng của SV ngành GDMN cần được phát triển để đáp ứng với Chương trình GDMN mới. GDMN là một ngành, một nghề đặc thù không chỉ “dạy” mà còn phải “đỗ” bằng tình yêu thương của “người mẹ thứ hai”. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non tốt thì sau này cây sẽ lên tốt, dạy trẻ tốt thì sau này các cháu sẽ thành người tốt; vì vậy phát triển PCNA cho SV mầm non là yêu cầu cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản

a. Phẩm chất là gì?

Theo Từ điển tiếng Việt: Phẩm chất (PC) là cái làm nên giá trị của người hay vật. PC là những yếu tố đạo đức, hành vi ứng xử, niềm tin, tình cảm, giá trị cuộc sống; ý thức pháp luật của con người được hình thành

sau một quá trình giáo dục.

Theo tác giả Lê Văn Dũng: PC là một thước đo giá trị của con người và nó có thể được hình thành, phát triển trong quá trình sống. Không phải ai sinh ra đều có PC tốt, nhưng mỗi người đều có khả năng rèn luyện và phát triển PC của mình.

b. Phẩm chất nhân ái là gì?

PC nhân ái là yếu tố cần thiết giúp chúng ta hiểu và tôn trọng người khác, đồng cảm và cảm thông với họ và giúp đỡ những người cần sự giúp đỡ. Khi ta sống với PCNA, ta có thể tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn và làm việc một cách hiệu quả hơn.

c. Trải nghiệm là gì?

Trải nghiệm là quá trình cá nhân được tham dự hay tiếp xúc, tương tác trực tiếp, được chiêm nghiệm, tự tích lũy kiến thức, KN, thái độ tạo thành kinh nghiệm riêng của bản thân.

d. Hoạt động trải nghiệm là gì?

Là hoạt động GD do nhà GD định hướng, thiết kế và hướng dẫn SV thực hiện, tạo cơ hội cho SV tiếp cận thực tế, thể nghiệm cảm xúc tích cực, chủ động thực hành, tự tạo kiến thức, hình thành KN và thái độ cho bản thân dưới sự hướng dẫn của nhà GD.

2.2. Tầm quan trọng của các phẩm chất đạo đức đối với SV mầm non

a. Những phẩm chất cơ bản cần có đối với SV ngành GDMN

- Có đạo đức nghề nghiệp:

GV phải có đạo đức nghề nghiệp; phải có thái độ mẫu mực và tính cách trung hòa. Bởi vì GV là tấm gương để HS noi theo. Không thiên vị, hành xử công bằng với tất cả các HS, chuẩn mực trong nhận xét và đánh giá. Ưu tiên việc đặt mục tiêu và hiệu quả giáo

dục làm nhiệm vụ hàng đầu.

- Là người yêu nghề và mến trẻ:

Nghề GV cao quý được xã hội tôn trọng nhưng bên cạnh đó là rất nhiều khó khăn, vất vả phải trải qua. Vì vậy là người yêu nghề, có nhiệt huyết và đặc biệt là yêu quý trẻ thì mới trở thành GV thực thụ được. Người GVMN không phân biệt đối xử với trẻ và thể hiện sự chấp nhận đa dạng của trẻ. Họ tôn trọng và yêu thương mỗi đứa trẻ một cách bình đẳng.

- Biết kiên trì nhẫn nại:

GVMN là những người đóng vai trò quan trọng trong việc nuôi dạy trẻ và giúp chúng làm quen với những kiến thức mới từ cuộc sống bên ngoài. Họ không chỉ dạy mà còn dỗ, vì vậy những người theo đuổi nghề này cần phải có một tình yêu lớn và bao dung với trẻ nhỏ. Trong lứa tuổi đầu đời mới bắt đầu khám phá mọi thứ thì trẻ em rất cần được sự quan tâm kỹ lưỡng. Bởi lẽ nó ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực và nhân cách sau này của các con. Vì vậy GVMN là người cần quan tâm, chăm sóc các em từ nhỏ. Như vậy trẻ sẽ có nền móng vững chắc để phát triển toàn diện hơn. Sự nhẫn nại sẽ giúp cho GV dễ dàng gần gũi với các bé hơn; việc này giúp trẻ không còn thấy sợ mà sẽ có cảm giác vui hơn khi mỗi ngày được đi đến trường. Đặc biệt ở giai đoạn mầm non, thì hầu hết trẻ đều cư xử theo bản năng; thích làm những gì mà mình muốn, thích khám phá nhưng lại chưa có được suy nghĩ logic.

- Có tinh thần trách nhiệm cao

Để trở thành một GV tốt, cần phải làm gì để trẻ cảm thấy được yêu quý? Đó là sự chăm sóc tận tình và có cảm giác gần gũi như ở nhà. Đặc biệt GVMN nên phối hợp tốt với các bộ phận liên quan để có thể đảm bảo tốt về mặt dinh dưỡng cũng như các vấn đề bệnh tật với tinh thần trách nhiệm cao. Bên cạnh đó, GVMN còn là những chuyên gia tâm lý của trẻ của trẻ, mỗi trẻ sẽ có một đặc điểm tâm lý khác nhau, điều đó buộc GV phải nắm bắt được tâm lý của trẻ để từ đó có PP giáo dục đúng đắn.

- Có khả năng xử lý tình huống sư phạm

Nói đến *năng lực GVMN* cần có không thể bỏ qua khả năng xử lý tình huống sư phạm. Đây là điều hầu hết mọi GVMN đều gặp trong môi trường sư phạm mầm non. Hàng ngày trôi qua sẽ xảy ra rất nhiều tình huống sư phạm khác nhau. Chính vì vậy, là một GVMN tương lai, SV cần có khả năng xử lý, giải quyết các tình huống đó một cách khéo léo nhất để mọi vấn đề trở nên nhẹ nhàng hơn.

b. Ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm

** Tại sao cần phải TN cuộc sống?*

- Phát triển cá nhân: TN giúp SV khẳng định bản thân. Qua những TN, họ có thể hiểu rõ hơn về sở thích, ước mơ, giá trị và mục tiêu trong cuộc sống. Điều này giúp họ xác định hướng đi và xây dựng sự nghiệp, quan hệ xã hội, và cuộc sống cá nhân một cách tự tin và chủ động.

- Học hỏi KN sống: TN cung cấp cho họ những bài học quý giá về KN sống, từ KN giao tiếp, quản lý thời gian, xử lý xung đột, đến KN tư duy logic, tài chính, sáng tạo và quản lý căng thẳng. Những KN này không chỉ giúp họ thành công trong công việc mà còn giúp họ xây dựng một cuộc sống khỏe mạnh và hạnh phúc.

- Hiểu biết đa dạng văn hóa: TN giúp họ mở rộng tầm nhìn và hiểu biết về các văn hóa, truyền thống và giá trị khác nhau trên thế giới. Họ có thể TN và tương tác với những người có nền văn hóa, ngôn ngữ và quan điểm khác nhau, từ đó khám phá và tôn trọng sự đa dạng. Điều này giúp họ trở thành những công dân toàn cầu thông minh, linh hoạt và có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa.

- Xây dựng mối quan hệ: TN giúp họ xây dựng mối quan hệ xã hội, giao lưu và kết nối với những người khác. Họ học cách làm việc nhóm, xây dựng tình bạn, quan hệ tình yêu và thậm chí là quan hệ cộng đồng. Những mối quan hệ này không chỉ mang lại niềm vui và hạnh phúc mà còn tạo điều kiện cho họ học hỏi và phát triển từ các ý kiến và quan điểm khác nhau.

- Tìm kiếm ý nghĩa cuộc sống: TN giúp họ tìm kiếm ý nghĩa và mục tiêu trong cuộc sống. Họ có cơ hội khám phá sự đam mê, tìm hiểu về các vấn đề xã hội, môi trường và khám phá các hoạt động tình nguyện để đóng góp cho xã hội. Điều này giúp họ có một cuộc sống có ý nghĩa và đóng vai trò tích cực trong xã hội.

** Với SV ngành GDMN*

- Tạo ra kết nối và tương tác: TN là một cách để tạo kết nối và tương tác với thế giới xung quanh. Thông qua TN, họ có thể khám phá, khám phá và tạo dựng mối quan hệ với người khác. Các trải nghiệm cung cấp cơ hội để họ kết nối với cộng đồng, giao tiếp và chia sẻ ý tưởng, cảm xúc và ý kiến của mình.

- Hỗ trợ quá trình học tập: TN có thể giúp cá nhân học hỏi và phát triển kỹ năng. Thông qua TN thực tế, họ có thể áp dụng kiến thức từ sách vở vào thực tế và hiểu sâu hơn về các khái niệm trừu tượng. Các TN học tập có thể bao gồm việc tham gia vào các dự án thực tế, học thông qua trò chơi, sử dụng công nghệ và tham gia vào các hoạt động GD tương tác.

- Khám phá bản thân và quan sát thế giới: TN giúp khám phá bản thân, phát triển cá nhân và hiểu rõ hơn

về sở thích, đam mê và khả năng của mình. Họ có thể tìm hiểu về thế giới thông qua việc tham gia vào các hoạt động, hành trình du lịch, khám phá nghệ thuật, thể thao hoặc tham gia vào các tổ chức xã hội.

- Tạo ra kỷ niệm và giá trị: TN mang lại cho SV những kỷ niệm và giá trị đáng nhớ. Những TN đặc biệt và khác biệt giúp SV tạo ra những kỷ niệm và truyền cảm hứng. Các TN này cũng có thể giúp họ tạo ra giá trị, như sự hài lòng, niềm vui, sự hỗ trợ và sự phấn khích.

- Khám phá sự đổi mới và sáng tạo: TN cung cấp cho SV cơ hội để khám phá và thử nghiệm các ý tưởng mới, công nghệ mới và PP mới. Điều này giúp khơi nguồn cảm hứng sáng tạo và khả năng tư duy đột phá.

2.3. Đề xuất giải pháp

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho SV ngành GDMN về kiến thức pháp luật.

Tăng cường nhận thức cho SV tìm hiểu về Luật trẻ em, Luật giáo dục và những quy định tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp thông qua các giờ học lý thuyết và thực hành của một số học phần trong chương trình đào tạo, đặc biệt là các môn GD học mầm non, Nhập môn nghề GVMN, Kỹ năng giao tiếp của GVMN, GD hòa nhập...

Biện pháp 2: Tăng cường nội dung giáo dục thông qua các môn học rèn luyện nghiệp vụ sư phạm

Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là một trong những học phần đi thực tế đầu tiên giúp cho SV nắm bắt được cọ sát với các hoạt động tại trường mầm non ngay từ những ngày đầu khi đến với nghề mình đã chọn. Thông qua các hoạt động thực tế tại trường mầm non SV sẽ hiểu được nội dung công việc của người GVMN trong một ngày là như thế nào? Cũng như qua từng hoạt động tại trường đòi hỏi GVMN cần có những phẩm chất, KN nào? Từ đó, giúp SV rèn luyện được tính kiên trì và sự bao dung với trẻ. Có cái nhìn tổng thể về công việc của mình trong tương lai và có ý thức tự rèn luyện, trau dồi, điều chỉnh và phát triển các phẩm chất cơ bản để phù hợp với công việc sau này.

Biện pháp 3: Đa dạng hóa và đổi mới các hình thức giáo dục TN cho SV

Mỗi GV chuyên ngành GDMN cần chú ý cho SV được TN thông qua nội dung các học phần trong mỗi buổi học như: học nhóm, thuyết trình, chia sẻ kinh nghiệm, làm đồ dùng đồ chơi... tích hợp các nội dung GD này vào bài giảng, các hoạt động thực hành nhằm trang bị cho SV kiến thức đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non, hiểu về đặc thù và ý nghĩa cao quý của nghề GVMN để từ đó GD lòng yêu nghề, mến trẻ, sẵn sàng vượt qua những áp lực, khó khăn của công việc. Thường xuyên tổ chức các buổi hoạt động TN, tham

quan thực tế như: Về nguồn, thăm các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương, đến các trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật, các hoạt động hướng đến cộng đồng... Từ đó, SV thêm tự hào, gắn bó với nghề hơn

Biện pháp 4: Nhà trường cần đầu tư kinh phí và CSVC để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục nói chung và giáo dục TN cho SVMN nói riêng.

Nhà trường cần đầu tư CSVC để tăng cường tổ chức các hoạt động TN cho SV đồng thời tổ *Bộ môn giáo dục mầm non* thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, hướng nghiệp, trao đổi kinh nghiệm với các chuyên gia giáo dục, các nhà tuyển dụng cũng như các GVMN tiêu biểu. Tạo cơ hội để SV được tiếp xúc nhiều hơn với thực tế GDMN ở các điều kiện kinh tế, xã hội khác nhau, giúp các em có thể cảm nhận và hiểu biết sâu sắc hơn về thuận lợi và khó khăn của GVMN ở những môi trường làm việc khác nhau, qua đó SV biết trân trọng nghề nghiệp mình đã lựa chọn.

3. Kết luận

Phát triển PCNA cho SV ngành GDMN là nội dung quan trọng trong công tác bồi dưỡng chất lượng GV bắt đầu từ cơ sở đào tạo. PCNA, tình yêu thương con người là cái gốc của đạo lý làm người. Với GV thì tình yêu thương ấy là cốt lõi, là cội nguồn sâu xa của lý tưởng nhân văn, là đặc trưng của giáo dục. Tình thương yêu SV là điểm xuất phát của mọi sự sáng tạo sư phạm và làm cho GV có trách nhiệm cao với công việc. Từ đó, giúp cho SV ngành GDMN luôn nâng cao nhận thức, trau dồi phẩm chất yêu nghề, mến trẻ, có ý thức trách nhiệm và thật sự gắn bó với nghề mình đã chọn, giúp cho những SV ngành GDMN thực sự trở thành những GV xứng đáng với niềm tin yêu “Cô giáo như mẹ hiền” của gia đình và xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non*. Hà Nội
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019); *TT 06/2019/TT-BGDĐT Quy định qui tắc ứng xử trong cơ sở Giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Điều lệ Trường mầm non*. Hà Nội
4. Hồ Lam Hồng (2012); *Nghề Giáo viên mầm non*. NXBGDVN. Hà Nội
5. Hoàng Thị Phương (chủ biên), Lê Bắc Lý, Bùi Thị Lâm, Nguyễn Mạnh Tuấn (2021) – *Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non*. NXB Đại học SP. Hà Nội
6. Vũ Yến Nhi (2013), *Giáo dục lòng yêu nghề cho sinh viên ngành mầm non ở trường Cao đẳng Hải Dương*, Tạp chí Giáo dục Việt Nam, số 72.